

Số: 114/2021/QĐST-VHNGĐ

Quận Hai Bà Trưng, ngày 31 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 149, khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 801/2020/TLST-VHNGĐ ngày 08/12/2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Hoàng Sơn N, sinh năm 1992.

Nơi ĐKNKTT: Số V, phường M, quận H, Hà Nội.

Chị Nguyễn Kim Ng, sinh năm 1997.

Nơi ĐKNKTT: Số V, phường M, quận H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Anh Hoàng Sơn N và chị Nguyễn Kim Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, quận H, Hà Nội vào ngày 17/3/2020. Ngay từ thời gian đầu chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do vợ chồng quan điểm tính cách không hợp, thường xuyên xảy ra va chạm cãi nhau. Từ tháng 5 năm 2020 chị Ng đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay và không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Tại buổi hòa giải ngày 23/3/2021 tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, anh N và chị Ng không đồng ý đoàn tụ do tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được nên đã thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về các vấn đề con chung, tài sản chung, công nợ chung, về nghĩa vụ chịu lệ phí

giải quyết việc Hôn nhân gia đình. Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Sơn N và chị Nguyễn Kim Ng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên Tòa không xét.

- Về tài sản chung, nhà đất chung, công nợ chung: Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về lệ phí: Anh Hoàng Sơn N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí việc Hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo biên lai số AA/2019/0003749 ngày 21 tháng 11 năm 2020. Anh N đã nộp đủ lệ phí việc hôn nhân gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường Vĩnh Tuy, quận HBT, Hà Nội;
(GCNKH số 39/2020, quyển số 05 ngày 17/3/2020);
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Oanh